

Số: 53/2024/QĐCNHGT-DS

Bình Đại, ngày 04 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Hộ kinh doanh Đại lý H2 và ông Lê Văn H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” của Hộ kinh doanh Đại lý H2.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 8 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Nguyên đơn: **Hộ kinh doanh Đại lý H2.**

Địa chỉ: Ấp D, xã Q, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Người đại diện Hộ kinh doanh: Chị **Đặng Thị D**, sinh năm 1995.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị **Lê Thị Thùy T**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

Ông Lê Văn H thừa nhận còn nợ Hộ kinh doanh Đại lý Hưng Lộc P số tiền nợ thức ăn, thuốc thủy sản số tiền 139.438.000 đồng (Một trăm ba mươi chín triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện Hộ kinh doanh Đại lý H2 không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

Ông Lê Văn H có nghĩa vụ trả cho Hộ kinh doanh Đại lý H2 số tiền vay là nợ thức ăn, thuốc thủy sản số tiền 139.438.000 đồng (Một trăm ba mươi chín triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn đồng), trả một lần vào ngày 20/9/2024.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ